

Số: /BC-HĐND

Bắc Giang, ngày tháng 7 năm 2023

## BÁO CÁO

### Thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh (Trình kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh khoá XIX)

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đã thẩm tra 01 dự thảo báo cáo, 19 dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 11 HĐND khoá XIX. Các dự thảo báo cáo, nghị quyết và hồ sơ, tài liệu kèm theo được UBND tỉnh chuẩn bị chu đáo; nội dung phù hợp với đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; có tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh.

Tại hội nghị thẩm tra, thành viên Ban thống nhất với nội dung cơ bản của dự thảo báo cáo và các nghị quyết; đồng thời đóng góp nhiều ý kiến để dự thảo báo cáo, các nghị quyết sâu sắc và toàn diện hơn. Cơ quan chuyên môn của UBND tỉnh đã giải trình, làm rõ những vấn đề đặt ra, tiếp thu những ý kiến xác đáng để bổ sung, hoàn chỉnh tài liệu trình HĐND tỉnh (mỗi báo cáo, dự thảo nghị quyết Ban có báo cáo kết quả thẩm tra riêng trên hệ thống quản lý văn bản gửi đến các đại biểu). Ban tổng hợp chung kết quả thẩm tra như sau:

#### I. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ PT kinh tế 6 tháng đầu năm 2023

Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với những nhận định, đánh giá của UBND tỉnh. Mặc dù đứng trước nhiều khó khăn, thách thức nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy; sự đồng hành, phối hợp chặt chẽ của HĐND tỉnh; sự nỗ lực trong chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, sự vào cuộc của các sở ngành và chính quyền các cấp cùng với sự đồng thuận, nỗ lực của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp; việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2023 của tỉnh đã đạt được kết quả tích cực với nhiều điểm sáng. Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 10,94% (đứng thứ 2 cả nước), thu hút đầu tư nước ngoài 1.358,94 triệu USD (đứng thứ 3 cả nước), chỉ số PCI đứng thứ 2 cả nước...; sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng khá, sản xuất nông nghiệp giữ ổn định và phát triển toàn diện; ngành dịch vụ phục hồi mạnh mẽ. Môi trường đầu tư được cải thiện rõ nét; thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp tăng cao. Việc huy động, sử dụng các nguồn lực cho đầu tư phát triển ngày càng hiệu quả; hạ tầng KTXH tiếp tục được cải thiện đáng kể.

Quá trình thẩm tra, Ban đề nghị UBND tỉnh rà soát đánh giá kỹ 02 chỉ tiêu sau để bảo đảm sát với thực tế: (1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP ngành nông - lâm - thủy sản 6 tháng đầu năm tăng 2,77% và giá trị sản xuất toàn ngành đạt 55,3% kế hoạch. Qua khảo sát thực tế thấy sản lượng, giá bán nhiều mặt

hàng nông sản chủ lực không cao hơn cùng kỳ (*Năng suất lúa chiêm xuân không bằng vụ chiêm xuân năm 2022; Sản lượng và giá bán một số sản phẩm cây ăn quả chủ lực vải thiều, bưởi, cam,.. thấp hơn cùng kỳ; Giá bán nhiều sản phẩm chăn nuôi hơn 4 tháng đầu năm thấp hơn cùng kỳ, trong khi tổng sản lượng thịt hơi các loại chỉ tăng 0,3%; khai thác gỗ mới đạt 48% kế hoạch*); (2) Chỉ tiêu huy động vốn đầu tư toàn xã hội 6 tháng đầu năm ước đạt 31.598 tỷ đồng, đạt 37,3% kế hoạch nhưng số ước cả năm vượt kế hoạch là chưa sát thực tế.

Đề nghị bổ sung các số liệu: (1) Về 3 dự án bị thu hồi đất do không đầu tư? (2) Số trường hợp vi phạm Chỉ thị số 19-CT/TU sau ngày ban hành Chỉ thị, đến nay, có bao nhiêu trường hợp đã xử lý xong? bao nhiêu trường hợp chưa xử lý xong? (3) Kết quả thu phí dịch vụ vệ sinh môi trường 6 tháng đầu năm 2023, tỷ lệ số hộ đã nộp tiền dịch vụ vệ sinh môi trường? (4) Số công trình cấp tỉnh quản lý năm 2023 đã khởi công được bao nhiêu, số chưa khởi công? (5) Số doanh nghiệp bỏ khỏi nơi kinh doanh không thông báo cho cơ quan quản lý, số doanh nghiệp phải đóng mã số thuế? Ngoài ra, cần bổ sung đánh giá hoạt động của các doanh nghiệp và tổng số doanh nghiệp đang hoạt động? Đánh giá về mức tăng dư nợ tín dụng (+3,4%) so với cùng kỳ và mức hấp thụ vốn của nền kinh tế?...

- Từ kết quả giám sát, Ban đề nghị bổ sung vào phần tồn tại, hạn chế của báo cáo: (1) Công tác khảo sát, lập, thẩm định quy hoạch chi tiết còn để xảy ra trùng lẩn, khi thực hiện quy hoạch phải điều chỉnh nên bị chậm; có nơi không điều chỉnh QH tỉnh thì không thực hiện được; (2) Chất lượng công tác lập, thẩm định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và công tác bồi thường giải phóng mặt bằng còn hạn chế; (3) Công tác quản lý xây dựng, quản lý đầu tư tại một số dự án còn lỏng lẻo, xử lý vi phạm trật tự xây dựng còn chưa quyết liệt, vẫn còn tình trạng phạt cho tồn tại; (4) Công tác rà soát, quản lý, sử dụng đất công ích trên địa bàn một số huyện còn nhiều tồn tại, hạn chế; việc cấp GCN QSD đất sau dồn đổi ruộng còn chậm; (5) Việc sắp xếp lại tài sản công sau sáp nhập, xử lý tài sản là nhà đất không còn nhu cầu sử dụng còn rất chậm dẫn đến lãng phí, thất thoát; (6) Giải ngân vốn đầu tư công chuyển nguồn và thực hiện 3 chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm...

## **II. Về thực hiện dự toán NSNN 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, biện pháp thực hiện dự toán NSNN 6 tháng cuối năm 2023**

Ban thống nhất với đánh giá kết quả thực hiện dự toán ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2023 là khá tích cực. Do có những khó khăn và lý do khách quan nên còn một số khoản thu đạt thấp (*thu thuế bảo vệ môi trường đạt 24,6% dự toán; thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 13% dự toán; thu tiền sử dụng đất 32,8% dự toán; thu lệ phí trước bạ 40,7% dự toán*). Đề nghị bổ sung thông tin về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản và nợ đọng tiền sử dụng đất năm

2022 ? Làm rõ số liệu 234 dự án đầu tư công đã hoàn thành chưa quyết toán của cấp nào? số công trình đang trong thời hạn? số công trình quá hạn?

Qua xem xét kết quả thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 (số ước thực hiện đã trình kỳ họp thứ 9 và số thực hiện báo cáo tại kỳ họp này) thấy một số nhiệm vụ chi trước đây báo hoàn thành dự toán giao, nhưng nay báo cáo lại thì số thực hiện khá thấp (*Chi sự nghiệp y tế giảm so với số ước chi đã báo cáo 155 tỷ, chỉ đạt 84,7% so với dự toán giao; Chi sự nghiệp môi trường giảm so với số ước chi đã báo cáo 41 tỷ, đạt 77,6% so với dự toán giao; Chi sự nghiệp kinh tế giảm so với số ước chi đã báo cáo 476 tỷ, đạt 73,6% so với dự toán giao... Bên cạnh đó, một số khoản chi lại tăng khá cao so với số đã báo cáo là chi quản lý hành chính tăng 208 tỷ, chi sự nghiệp văn hóa tăng 70 tỷ đồng).*

Đề nghị UBND tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; đôn đốc, chỉ đạo thực hiện chi các sự nghiệp hiện còn đạt thấp (*sự nghiệp kinh tế 34,5%, sự nghiệp môi trường 35,8%, sự nghiệp y tế 38,4%, sự nghiệp phát thanh- truyền hình 39,2%, sự nghiệp giáo dục- đào tạo 43,8%*). Và cần rà soát kỹ, hạn chế việc ước số liệu chi không sát báo cáo HĐND kỳ cuối năm.

### **III. Kết quả thẩm tra các dự thảo nghị quyết**

Để chuẩn bị cho kỳ họp này, Ban Kinh tế ngân sách đã thẩm tra **19** dự thảo nghị quyết. Qua thẩm tra thấy việc trình đề HĐND tỉnh ban hành các nghị quyết này là cần thiết và đúng thẩm quyền; các dự thảo nghị quyết được xây dựng bảo đảm trình tự thủ tục, hồ sơ theo quy định. Quá trình thẩm tra Ban đã yêu cầu cơ quan soạn thảo làm rõ hơn căn cứ, mục đích, làm rõ sự cần thiết ban hành nghị quyết, chỉnh sửa tiêu đề, nội dung của một số dự thảo nghị quyết cho phù hợp hơn; bổ sung căn cứ pháp lý, thời gian hiệu lực của nghị quyết... Sau đó UBND tỉnh đã cơ bản tiếp thu và hoàn chỉnh tài liệu trình HĐND tỉnh. Ban đã có báo cáo thẩm tra cụ thể đối với từng dự thảo nghị quyết gửi đến các đại biểu HĐND. Cụ thể các nghị quyết Ban kinh tế ngân sách đã thẩm tra gồm:

**1. Dự thảo nghị quyết quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025**

Ban tán thành việc điều chỉnh để bảo đảm phù hợp với kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ giao và phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công vốn NSNN năm 2023 của tỉnh; phù hợp với khả năng ngân sách địa phương và thời gian thực hiện, tiến độ bố trí vốn cho các dự án. Cụ thể có 7 dự án cần điều chỉnh chủ trương đầu tư gồm: (1) Dự án Tu bổ, tôn tạo một số di tích lịch sử, văn hóa ATKII tại các xã Hòa Sơn, Hoàng Vân, Xuân Cẩm và đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường THCS Hùng Sơn, huyện Hiệp Hòa; (2) Dự án xây dựng khu giảng đường phục vụ học lý thuyết và chương trình giáo dục thường xuyên, Nhà ký túc xá số 2 Trường Cao đẳng nghề

Công nghệ Việt- Hàn; (3) Dự án Đường liên xã từ QL.17 (đoạn gần thị trấn Nhã Nam) đi xã Phúc Sơn, huyện Tân Yên; (4) Dự án Xây dựng hệ thống xử lý nước thải KCN Song Khê - Nội Hoàng (phía Bắc) giai đoạn 2; (5) Dự án Xây dựng cầu Đèo Gia đi Phú Nhuận, huyện Lục Ngạn; (6) Dự án Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng; bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Giang; (7) Dự án Đầu tư tuyến đường kết nối từ ĐT.295 đến QL.37, huyện Lạng Giang.

Qua thẩm tra, Ban nhất trí hoàn toàn với việc điều chỉnh từ dự án (1) đến dự án (5). Đối với dự án (6) “Nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy rừng; bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Giang”: Ban thông nhất điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhưng đề nghị UBND tỉnh trước khi phê duyệt điều chỉnh dự án cần xem kỹ nhu cầu sử dụng máy móc thiết bị phục vụ công tác phòng chống cháy rừng, để hạn chế tình trạng mua Flycam, thiết bị bay quay camera, máy vi tính đồ họa, máy chiếu, màn chiếu đa năng... nhưng rất ít khi sử dụng đến, một thời gian sẽ hư hỏng gây lãng phí... Đối với dự án (7) “Đầu tư tuyến đường kết nối từ ĐT.295 đến QL.37, huyện Lạng Giang”: Khi thẩm tra còn có nhiều băn khoăn, do có 375m đường bị trùng lán giữa 2 dự án (là đoạn đầu tuyến đường để kết nối với đường tỉnh 295 hiện hữu). Nếu đoạn đường này làm sau thì việc thi công đoạn đường bên trong sẽ gặp khó khăn. Mặt khác, do nhà đầu tư khu dân cư còn phải hoàn thiện các hồ sơ thủ tục trình, khi được các cấp thẩm quyền phê duyệt mới thực hiện được. Nếu giải phóng mặt bằng thuận lợi thì việc thi công dự án này ít nhất mất một năm nữa. Ngoài ra, do thị trường bất động sản đang trầm lắng, ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả của dự án khu dân cư mà việc đầu tư làm đường lại phụ thuộc vào nhà đầu tư. Trường hợp, nhà đầu tư chậm làm đoạn đường qua dự án của họ thì cả tuyến đường nối Quốc lộ 37 với ĐT 295 làm xong sẽ không phát huy được tác dụng. Tuy nhiên, để xảy ra trùng lán giữa hai dự án là do lỗi của các cơ quan quản lý. Nay nhà đầu tư khu dân cư đã làm xong nhiều thủ tục quan trọng ở cả trung ương và địa phương. Nếu họ buộc phải điều chỉnh dự án thì gây ra nhiều khó khăn, phức tạp, tốn kém; nên họ không muốn điều chỉnh dự án đã được phê duyệt. Sau khi thảo luận, cân nhắc nhiều chiều, Ban Kinh tế ngân sách tán thành với đề nghị của UBND tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án này. Đề nghị, UBND tỉnh chỉ đạo rút kinh nghiệm việc thẩm định quy hoạch, thẩm định hồ sơ dự án khu dân cư Tân Hưng để xảy ra trùng lán nêu trên; chỉ đạo khẩn trương hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh dự án đầu tư công để sớm khởi công tuyến đường. Đồng thời đôn đốc nhà đầu tư dự án Khu dân cư xã Nghĩa Hưng khẩn trương thực hiện đầu tư đoạn đường trùng lán; có cam kết về thời gian để cùng hoàn thành với tuyến đường thực hiện đầu tư công.

**2. Dự thảo nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bắc Giang**

Ban tán thành trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết về 1170 danh mục theo tờ trình của UBND tỉnh. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát lại từng danh mục và chịu trách nhiệm về tính chính xác của từng danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

**3. Dự thảo nghị quyết quy định nội dung và mức chi hỗ trợ sản xuất giống phục vụ phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030**

Ban thống nhất trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết này và đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu xử lý vấn đề hồ sơ, trình tự thủ tục thực hiện hỗ trợ để bảo đảm thuận lợi khi thực hiện và đúng quy định của pháp luật.

**4. Dự thảo nghị quyết ban hành quy định chính sách hỗ trợ phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030**

Đây là chính sách đặc thù của địa phương, nhằm khuyến khích, thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông thôn. Trong quá trình xây dựng dự thảo nghị quyết, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với Sở Nông nghiệp thực hiện tiếp xúc lấy ý kiến của các đối tượng chịu sự tác động để hoàn chỉnh văn bản trình HĐND. Nội dung dự thảo nghị quyết đã bám sát sự chỉ đạo của Thường trực và Ban thường vụ Tỉnh ủy; đến nay đã có sự thống nhất cao giữa các cơ quan liên quan. Ban thống nhất trình HĐND tỉnh xem xét quyết định ban hành nghị quyết. Qua thẩm tra còn một số nội dung cần quan tâm, đó là:

- Cơ quan thực hiện hỗ trợ đối với các nội dung do cấp huyện thực hiện ghi trong dự thảo nghị quyết là “phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế huyện thực hiện hỗ trợ”. Khi thẩm tra có đề nghị, không nên ghi cứng như vậy mà có thể là đơn vị khác của huyện hoặc UBND xã thực hiện, cụ thể sẽ ghi tại quyết định hỗ trợ của huyện (nội dung này chưa tiếp thu trong dự thảo nghị quyết).

- Qua tiếp xúc cử tri chuyên đề và khi Đảng đoàn HĐND thẩm định, Ban Kinh tế - Ngân sách thẩm tra có đề nghị bổ sung cho thực hiện 02 nội dung hỗ trợ là: *“Hỗ trợ vùng sản xuất rau hàng hóa tập trung và hỗ trợ giống lúa thuần chất lượng cho sản xuất lúa theo vùng tập trung”*. Vì đây là nội dung rất cần thiết để hỗ trợ trực tiếp cho nông dân, góp phần bảo đảm an ninh lương thực, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp trên địa bàn của tỉnh; phù hợp với quy định của Chính phủ tại Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 quản lý, sử dụng đất trồng lúa (*dành 50% nguồn kinh phí bảo vệ phát triển đất trồng lúa hỗ trợ trực tiếp cho người trồng lúa để áp dụng giống mới, tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất lúa; hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm...*). Nội dung này đã được tiếp thu đưa vào dự thảo nghị quyết để thực hiện đến hết năm 2025.

- Trong dự thảo nghị quyết trình HĐND không có quy định về chi kinh phí cho cán bộ cơ sở trực tiếp tổ chức thực hiện chính sách: *tổ chức đăng ký, hướng dẫn thiết lập hồ sơ, kiểm tra hướng dẫn việc thực hiện, tổ chức nghiệm thu, thực*

*hiện thanh toán kinh phí hỗ trợ...* Đây là nội dung chi cần thiết để chính sách đi vào thực tế cuộc sống. Vì vậy, nếu không quy định nội dung chi này trong nghị quyết, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo bố trí sử dụng kinh phí sự nghiệp để chi cho công tác này.

- Thời gian thực hiện chính sách trong nghị quyết này kéo dài tới năm 2030, nếu việc thực hiện hỗ trợ có bất cập, vướng mắc về hồ sơ, trình tự thủ tục và thời điểm thực hiện hỗ trợ; đề nghị HĐND tỉnh giao cho Thường trực HĐND xem xét xử lý để kịp thời tháo gỡ. Nếu cần điều chỉnh về đối tượng, điều kiện hỗ trợ, nội dung và mức hỗ trợ thì trình HĐND tỉnh xem xét quyết định.

**5.** Dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị quyết số 44/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025

Ban thống nhất trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết này để tháo gỡ các vướng mắc bất cập của Nghị quyết số 44 đã ban hành ngày 09/12/2020.

**6.** Dự thảo nghị quyết quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

Quá trình thẩm tra, Ban đã xem xét hồ sơ dự án, tài liệu trình và khảo sát hiện trạng rừng đối với 08/12 dự án trên địa bàn các huyện Lục Nam, Yên Thế, Lạng Giang cho thấy, việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án là phù hợp, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Các dự án cơ bản phù hợp với quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất của các huyện và quy hoạch ngành liên quan. Các dự án đã được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đã lập báo cáo đánh giá sơ bộ tác động môi trường; đã đầy đủ các tài liệu và thủ tục theo quy định. Ban thống nhất trình HĐND tỉnh ban hành nghị quyết quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng cho 12 dự án với tổng diện tích 65,87 ha rừng.

**7.** Với 02 dự thảo nghị quyết về quyết định chủ trương chuyển loại rừng:

Ban Kinh tế ngân sách tán thành và trình HĐND ban hành nghị quyết về chuyển loại 646,36 ha từ rừng sản xuất sang rừng đặc dụng trên địa bàn xã Lục Sơn, huyện Lục Nam và nghị quyết quyết định chủ trương chuyển loại 786,88 ha từ rừng phòng hộ sang rừng sản xuất trên địa bàn huyện Yên Dũng (đợt 2).

**8.** Dự thảo nghị quyết thông qua điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Đây là đề nghị điều chỉnh lần thứ 2 trong năm 2023, lý do vì UBND tỉnh mới phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 các huyện, thành phố; một số dự án mới được đưa vào quy hoạch sử dụng đến năm 2030 của các đơn vị; để thực hiện thì cần được bổ sung vào danh mục trình cấp thẩm quyền

xem xét, quyết định; và do điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, một số dự án có sự thay đổi về diện tích, loại đất, tên dự án so với danh mục đã được HĐND tỉnh thông qua tại các nghị quyết trước đây nên cần cập nhật lại. Vì vậy, HĐND tỉnh có nghị quyết điều chỉnh, bổ sung (lần 2) danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2023 trên địa bàn tỉnh là cần thiết. Quá trình thẩm tra, Ban đã rà soát và loại ra 03 dự án chưa đủ hồ sơ thủ tục (*dự án dân cư thôn Đông Nội, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, do dự án mới được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chi tiết, không có trong kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021- 2025; dự án XD mới trường Mầm non Lạc Long Quân, xã Hồng Thái, dự án XD mới trường mầm non Bảo Ngọc, xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên; đây là 02 dự án chưa có phương án sử dụng tầng đất mặt theo quy định của pháp luật về trồng trọt theo quy định tại khoản 9, Điều 1, Nghị định 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ*).

Ban thống nhất trình HĐND ban hành nghị quyết điều chỉnh, bổ sung (lần 2) danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2023 đối với biểu số 1 là 01 dự án; biểu số 2 là 56 dự án; biểu số 3 là 30 dự án; biểu số 4 là 01 dự án.

**9. Đối với 05 dự thảo nghị quyết thông qua đề án quy hoạch chi tiết, phân khu 05 khu công nghiệp:**

Qua thẩm tra thấy, công nghiệp tỉnh ta trong những năm gần đây có tốc độ tăng trưởng nhanh, tỷ lệ lấp đầy trong các khu công nghiệp đã hơn 74%. Nhằm tạo thêm quỹ đất công nghiệp để thu hút đầu tư, UBND tỉnh giao Ban quản lý các KCN tỉnh triển khai lập các đề án quy hoạch xây dựng từng KCN theo quy hoạch tỉnh được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022.

Theo Khoản 4, Điều 34, Luật Xây dựng 2014 quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tổ chức lập quy hoạch xây dựng có trách nhiệm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định trước khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt”. Từ căn cứ trên, HĐND tỉnh thông qua 05 nghị quyết về quy hoạch xây dựng 05 KCN là cần thiết và đúng thẩm quyền. Quá trình thẩm tra, Ban đã xem xét gianh giới quy hoạch, việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư và ý kiến các bộ ngành trung ương, cơ quan liên quan của tỉnh, huyện; đã nghiên cứu hồ sơ tài liệu trình thẩm tra, xem xét việc tiếp thu các ý kiến của cơ quan chức năng và kết luận của Thường trực tỉnh ủy đối với từng đề án quy hoạch... Qua đó đã có những góp ý, yêu cầu chỉnh sửa, bổ sung để hoàn thiện đối với tờ trình, dự thảo nghị quyết, phụ lục kèm theo và thuyết minh của từng đề án quy hoạch. Ban đã có báo cáo thẩm tra riêng đối với dự thảo nghị quyết của 05 quy hoạch này. Ban đề nghị HĐND tỉnh xem xét thông qua các dự thảo nghị quyết trình kỳ họp.

**10. Dự thảo nghị quyết quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và các chương trình, dự án khác trên địa bàn.**

Ban thống nhất đề nghị HĐND tỉnh ban hành nghị quyết này theo đề nghị của UBND tỉnh.

**11.** Dự thảo nghị quyết quy định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản; một số nội dung và mức chi hỗ trợ công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Ban thống nhất đề nghị HĐND tỉnh ban hành nghị quyết này theo đề nghị của UBND tỉnh.

**12.** Dự thảo nghị quyết quy định mức chi xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Ban thống nhất đề nghị HĐND tỉnh ban hành nghị quyết này theo đề nghị của UBND tỉnh.

**13.** Dự thảo nghị quyết quy định về huy động nguồn vốn tín dụng, nguồn vốn hợp pháp khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Ban thống nhất đề nghị HĐND tỉnh ban hành nghị quyết này theo đề nghị của UBND tỉnh.

#### **IV. Một số kiến nghị với UBND tỉnh**

**1.** Tập trung chỉ đạo thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp chủ yếu về phát triển kinh tế xã hội năm 2023 đã nêu tại Nghị quyết số 37 ngày 09/12/2023 của HĐND tỉnh. Quyết liệt chỉ đạo, tăng cường kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới đối với đội ngũ công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước từ tỉnh đến xã. Quan tâm chỉ đạo thực hiện thật tốt các nội dung quan trọng của Chỉ thị là: **3 dám** (dám nói, dám làm, dám vì lợi ích chung); **3 hơn** (quyết liệt hơn, linh hoạt hơn, hiệu quả hơn); và **5 rõ** (rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm và rõ kết quả).

**2.** Nâng cao hiệu quả phối hợp, có cơ chế trao đổi thông tin giữa ngành Thuế với các cơ quan quản lý nhà nước liên quan ở tỉnh và huyện để theo dõi chặt chẽ từng khoản thu, nguồn thu; tăng cường chống thất thu thuế, nhất là trong hoạt động kinh doanh và chuyển nhượng bất động sản, thương mại điện tử, bán hàng online, khai thác khoáng sản, xây dựng cơ bản vãng lai,... Nghiên cứu tổ chức đợt cao điểm rà soát, lập bộ thuế hộ kinh doanh trên địa bàn toàn tỉnh. Chỉ đạo ngành Thuế và Kế hoạch đầu tư phối hợp rà soát để nắm thực chất về hoạt động của doanh nghiệp và việc thực hiện nghĩa vụ tài chính với nhà nước (nắm rõ số doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh nhưng không hoạt động, số doanh nghiệp đang hoạt động không, miễn nộp thuế...).

**3.** Chỉ đạo chính quyền cơ sở có kịch bản xử lý hụt thu tiền sử dụng đất, hụt một số khoản thu do tác động của chính sách mới ban hành và tình hình thực tế



ở từng cấp ngân sách để chủ động điều hành. Chỉ đạo tích cực thực hiện và giải ngân nguồn vốn năm 2022 được kéo dài thanh toán sang năm 2023. Tập trung chỉ đạo các ngành hoàn thành nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước theo dự toán đã giao, tránh tình trạng để dồn đến cuối năm, khi ước chi báo hoàn thành nhưng thực tế thì không chi hết dự toán.

4. Ban hành Kế hoạch chỉ đạo ngành Tài nguyên môi trường phối hợp với ngành Thuế và chính quyền cơ sở, thực hiện rà soát thống kê xác định chủ các thửa đất ở đã giao, đã cấp GCN nhưng chưa xây dựng, chưa đến ở để từng bước thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, chống thất thu khoản thuế này. Tiếp tục rà soát, quản lý quỹ đất công ích bảo đảm tuân thủ đúng quy định của Luật Đất đai; quyết liệt xử lý các vi phạm về đất đai phát sinh sau khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 19 CT/TU; quan tâm đẩy mạnh hoạt động bảo đảm vệ sinh môi trường, mở rộng phạm vi cung ứng dịch vụ vệ sinh môi trường và thu phí bảo vệ môi trường...

5. Rà soát, đánh giá kết quả giải quyết đối với các nội dung đại biểu HĐND tỉnh thảo luận, kiến nghị tại các kỳ họp giữa và cuối năm 2022 đã tổng hợp chuyên UBND tỉnh. Tập trung chỉ đạo các cơ quan chức năng có lộ trình, giải pháp hiệu quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát chuyên đề năm 2022 để báo cáo HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2023.

*Trên đây là kết quả thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo và đề nghị các đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.*

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng;
- Lưu: VT, CTHĐND<sub>yendt</sub>.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thế Toàn**